TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2018/HSST
Ngày: 06-6-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**:** Bà Đào Thị Kiều Vân
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Bình.
2. Ông Nguyễn Văn A.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/TLST-HS ngày 05/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HS ngày 22/5/2018 và Thông báo dời phiên tòa số 28/2018/TB ngày 04/6/2016 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1972, tại Thái Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (Đã chết) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1934; có chồng tên Lê Ngọc L, sinh năm 1975 (đã ly thân), có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 62 ngày 23/01/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: *(Vắng mặt)*

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Phạm Ngọc C, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị Trần Thị Thùy T1, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

4. Chị Ngô Thị Yến N1, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

5. Anh Nguyễn Hạnh P, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp 5, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 11/01/2018, Nguyễn Văn N, Phạm Ngọc C đến quán cà phê "Lưu Luyến" uống nước tại khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai do Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 làm chủ. N có nhu cầu mua dâm đã hỏi Nguyễn Thị T "Có đứa nào không" thì T hỏi lại "Đứa nào cũng được hả", N trả lời "dạ". T đi vào trong quán lấy điện thoại số sim 01273996383 gọi cho Ngô Thị Yến N1, sinh năm 1994 thường trú tại ấp V, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, có số sim 0902466436 đang tạm trú tại khu phố 2, thị trấn V là nhân viên của quán, nói quán bán có khách thì N đồng ý đến quán. Khi đi N rủ Trần Thị Thùy T1 là người ở chung phòng đi cùng và nói với T1 "Trên quán có khách, có đi làm không" nhưng không nói rõ mục đích đi bán dâm.

Trong khi chờ đợi N hỏi T giá bao nhiêu thì T trả lời: "Không biết, hỏi tụi nó". Lúc này Phạm Ngọc C đi đón bạn tên là Nguyễn Hạnh P đến quán cà phê "Lưu Luyến" để uống nước, khi C và P đến quán thì N và T1 cũng vừa đến.

Ngô Thị Yến N1, Trần Thị Thùy T1 đến bàn uống nước có 3 thanh niên là Nguyễn Văn N, Phạm Ngọc C, Nguyễn Hạnh P nói chuyện. N1 nói chuyện với N, T1 nói chuyện với C. Trong khi nói chuyện C có nhu cầu mua dâm nên T1 thỏa thuận giá mua bán dâm là 300.000 đồng/lần, N và N1 cũng thỏa thuận mua bán dâm xong. Sau đó bốn người đến nhà nghỉ "Tuyết Nhi" thuộc khu phố 2, thị trấn V, huyện V để mua, bán dâm. Nguyễn Văn N, Ngô Thị Yến N1 vào phòng số 3; Phạm Ngọc C, Trần Thị Thùy T1 vào phòng số 4. Anh Chu Anh D là chủ nhà nghỉ nghi ngờ đã báo công an kiểm tra xử lý. Nhận được tin báo, Công an huyện Vĩnh Cửu tiến hành kiểm tra phát hiện các đối tượng đang mua bán dâm tại phòng số 3, 4 của nhà nghỉ. Nguyễn Thị T chưa được chia tiền.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại Sam sung J7 của Yến N sử dụng nghe điện thoại khi T gọi; Phạm Ngọc C số tiền 300.000 đồng; Nguyễn Văn N số tiền 300.000 đồng. Riêng điện thoại của Nguyễn Thị T không thu giữ được.

Ngô Thị Yến N1, Trần Thị Thùy T1 là nhân viên của quán "Lưu Luyến" phụ giúp bán quán được nuôi cơm hàng ngày, không có tiền công. Khi có khách thì tự thoả thuận mua bán dâm với khách, sau đó cho T 20.000 đồng/lượt. N1 khai đã cho T 40.000/2 lần; T1 khai đã cho T 80.000đ/4 lần.

Phạm Ngọc C, Nguyễn Văn N, Ngô Thị Yến N1, Trần Thị Thùy T1 vi phạm hành chính, Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã xử phạt hành chính.

Ngô Thị Yến N1 rủ Trần Thị Thùy T1 đến quán "Lưu Luyến" không nói rõ mục đích đến quán mua bán dâm, nên không đủ chứng cứ xử lý Ngô Thị Yến N1 về tội "Môi giới mại dâm".

Phạm Ngọc C, Trần Thị Thùy T1 tự thỏa thuận mua bán dâm, Nguyễn Thị T không gọi T1, T1 chưa chia tiền cho T nên không đủ chứng cứ kết luận Nguyễn Thị T môi giới bán dâm cho Trần Thị Thùy T1.

Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 03/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Thị T để xét xử về tội "Môi giới mại dâm" quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

*** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội:** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị T về tội "môi giới mại dâm", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*** Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thị T tại phiên tòa:** Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo sẽ không tái phạm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo T xác định khoảng 20 giờ ngày 11/01/2018, tại quán cà phê "Lưu Luyến" thuộc khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai do bị cáo T làm chủ, Nguyễn Văn N có nhu cầu mua dâm đã hỏi bị cáo "Có đứa nào không" thì bị cáo hỏi lại "Đứa nào cũng được hả", N trả lời "dạ". Bị cáo T đi vào trong quán lấy điện thoại số sim 01273996383 gọi cho Ngô Thị Yến N1, sinh năm 1994 có số sim 0902466436 đang tạm trú tại khu phố 2, thị trấn V, nói quán bán có khách thì N1 đồng ý đến quán. Khi đi N1 rủ Trần Thị Thùy T1 là người ở chung phòng đi cùng và nói với T "Trên quán có khách, có đi làm không" nhưng không nói rõ mục đích đi bán dâm. Tại quán "Lưu

Luyến" N1 ngồi nói chuyện với N, T1 nói chuyện với C. Trong khi nói chuyện, C có nhu cầu mua dâm nên T1 thỏa thuận giá mua bán dâm là 300.000 đồng/lần, N và N1 cũng thỏa thuận mua bán dâm xong. Sau đó bốn người đến nhà nghỉ "Tuyết Nhi" thuộc khu phố 2, thị trấn V, huyện V để mua, bán dâm. Tại nhà nghỉ "Tuyết Nhi" Công an huyện Vĩnh Cửu kiểm tra, phát hiện các đối tượng đang thực hiện việc mua bán dâm. Bị cáo T khai nhận Ngô Thị Yến N1, Trần Thị Thùy T1 là nhân viên của quán khoảng 10 ngày, phụ giúp bán quán, được nuôi cơm hàng ngày, không có tiền công. Khi có khách thì N1 và T1 tự thoả thuận mua bán dâm với khách, sau đó cho T 20.000 đồng/lượt, lần này bị cáo chưa được nhận tiền.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở xác định hành vi trên của bị cáo T đã phạm tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 03/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố và viện dẫn.

Hành vi phạm tội của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến đạo đức, thuần phong mỹ tục, đời sống văn hóa mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi trên còn là nguyên nhân gián tiếp lây truyền các căn bệnh truyền nhiễm, ảnh hưởng xấu cho xã hội. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để làm căn cứ quyết định hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp không có tình tiết tăng nặng.

[4] Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, có trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị cáo đã bỏ đi nhiều năm, bị cáo hiện là lao động chính, có nơi cư trú ổn định, nên không cần thiết cách ly cải tạo mà để bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo T theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo T không có nghề nghiệp với mức thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này, hành vi mua, bán dâm của Phạm Ngọc C, Nguyễn Văn N, Ngô Thị Yến N1, Trần Thị Thùy T1 là hành vi vi phạm hành chính, Công an huyện Vĩnh Cửu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại Sam sung J7 màu đen (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu); số tiền 600.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001882 ngày 04/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

[7] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa về việc truy tố và xử lý đối với bị cáo T là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Thị T phải chị án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 328, Điều 47, điểm i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 260, 327, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Môi giới mại dâm".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án (06/6/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Sam sung J7 màu đen *(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu)*; số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001882 ngày 04/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Kiều Vân

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.